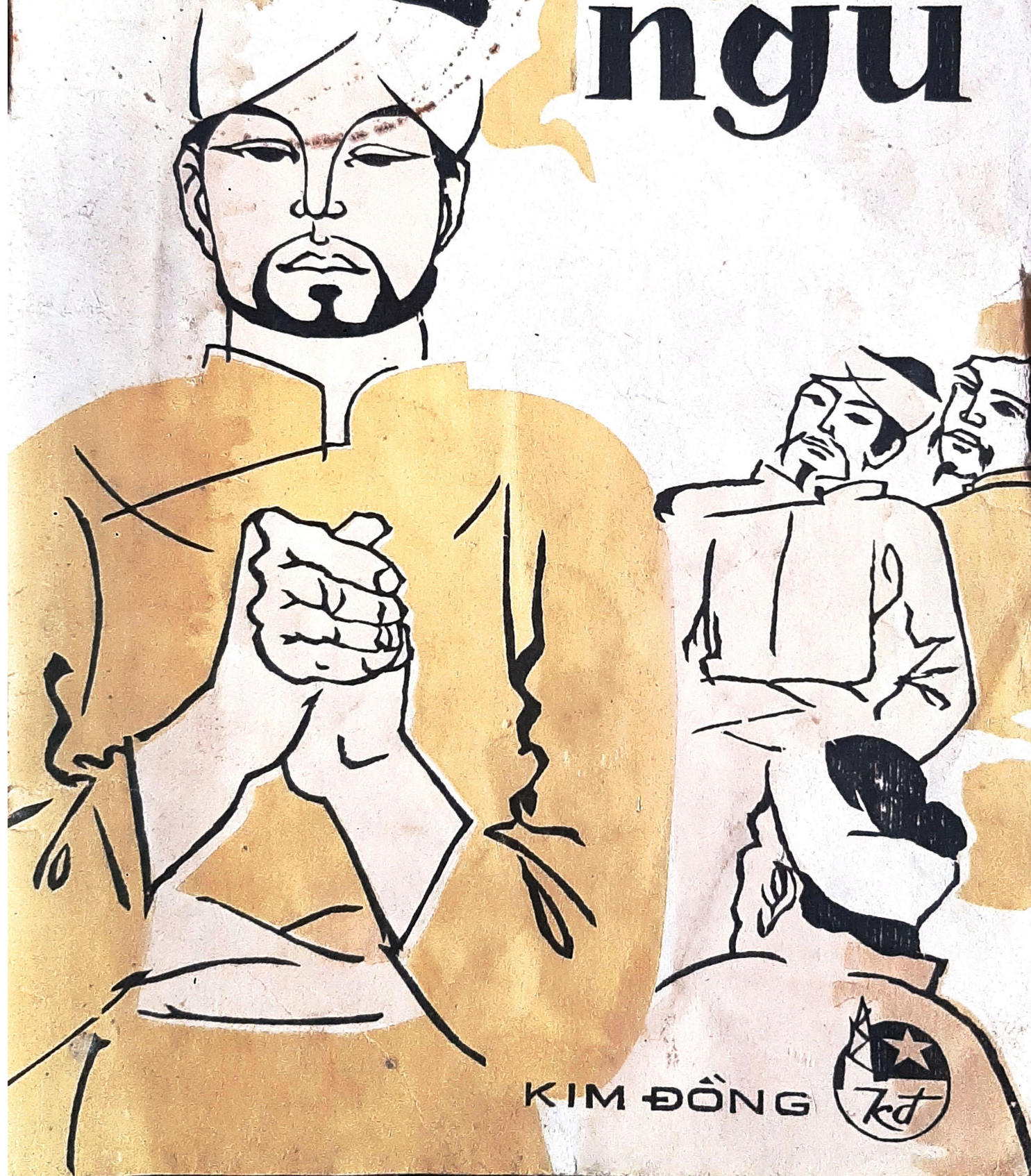


KIM LÂN

VA
383

Ông Cảnh Ngũ



KIM ĐỒNG



KIM LÂN

ÔNG CẢN NGŨ

In lần thứ hai

Bìa và minh họa của VŨ DUY NGHĨA

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG — HÀ NỘI 1984

Biên tập : TRẦN ĐÌNH NAM
Trình bày : PHẠM QUANG VINH
Sửa bản in : NGỌC THANH

In 51.000 c tại Nhà máy in Tiến Bộ, Hà Nội. Khổ 13×19.
Số in 449. Số 35 XB/KĐA. In xong ngày 27-10-1984.
Gửi lưu chiểu tháng 11 năm 1984.

Hội vật đèn Đò năm ấy vào đám rất to. Thật ra hội vật đèn Đò năm nào cũng vào đám to, nhiều đò⁽¹⁾ anh tài, lão luyện khắp mấy vùng phủ huyện trong tỉnh kéo về thi đấu.

Không biết có phải vì thế mà đèn Lý Bát Đế, đèn thờ tám ông vua triều Lý, lại gọi là đèn Đò? Đèn của các ông đò vật, hằng năm tranh tài, độ sức? Hay vì trong đèn có tượng hai ông đò vật mình trần, đóng khố, sơn son thếp vàng, to cao lừng lững gấp ba bốn người thường khoanh tay đứng châu hai bên hương án nhà tiền tế? Đây là hai ông tướng Đá Rãi triều Lý. Hai ông đò vật kỳ tài, thuộc hàng đò ngự, đò kiệu, đò tàn, đò tán⁽²⁾ của nhà vua. Hai ông tướng đã từng lập được nhiều công to trong những trận đánh Tống, dẹp Chiêm Thành thuở trước.

Năm ấy hội vật đèn Đò vào đám to, tiếng đồn bay dậy khắp mọi miền xứ Bắc, chính vì có tin ông Cản Ngũ về phá giải. Các sân vật⁽³⁾, các tay đò vật, những người ham thích xem vật, đâu đâu cũng nghe bàn bạc, sôi nổi về ông Cản Ngũ.

(1) Người đấu vật.

(2) Đò ngự: đò vật trong nhà vua. Đò kiệu, đò tàn, đò tán là người đò vật khiêng kiệu, che tàn, - che tán cho nhà vua.

(3) Lò vật; cùng sân là cùng lò, cùng cảnh.

Cản Ngũ là cản ngũ tỉnh. Năm tỉnh đường ngoài xứ Bắc, ông là vô địch. Vì vậy ông Cản Ngũ còn có tên là ông Cản Bắc.

Trong đời đi đấu vật, ông Cản Ngũ chưa hề chịu ngã một ai. Những keo vật ông đánh, người ta kể lại cho nhau nghe như những câu chuyện cổ tích. Chỉ ba nhịp trống mở đầu, ông đã « sang sườn »⁽¹⁾ quật ngã hai Sắt một con hùm xám mười mấy năm giờ ăn giải cặn⁽²⁾ ở vùng Tức Mặc, Xuân Trường. Ông hạ voi cái tỉnh Đoài; nâng bổng ngựa lồng tỉnh Đông ném ra ngoài xới⁽³⁾.

Keo vật ông bắt miếng « bò cắm »⁽⁴⁾ của Bảy Tụ ở đình Thổ Tang cho đến bây giờ nhắc lại, người ta vẫn còn lắc đầu lè lưỡi mà cười rở, hỉ hả với nhau.

Bảy Tụ vốn là tên đô vật tay trong của lão Thượng Đổ. Hăn cạy quyền, hống hách, nham hiểm. Ra xới, thua ai, hăn thường tìm cách vu vạ, hãm hại người ta.

Keo vật ấy, ông Cản ngũ không cho Bảy Tụ được thua ngay. Hăn xuống « bò cắm », ông khóa chân, vít gáy, ghìm đầu hăn xuống, cứ thế ông « cày » hăn đủ ba vòng quanh xới vật rồi mới lật ngựa [trắng bụng. Cái trán của thằng đô vật tay trong của quan ấy, từ đấy mang một vết sẹo nhục nhã của ông Cản Ngũ để lại cho nó.

Lần về phá giải hội vật đền Đô năm ấy, ông Cản Ngũ đã đứng tuổi rồi. Người ta xì xào bảo nhau rằng ông là một tướng thân cận của quan Tán Bối Sậy⁽⁵⁾ lâu

(1) Tên một miếng riêng luồn qua sườn sang phía sau lưng.

(2) Giữ dài, không ai dám đấu, cứ việc lấy dài.

(3) Bãi.

(4) Nằm dấn người, cắm đầu xuống mặt đất.

(5) Tán Thuật (tức Nguyễn Thiện Thuật) khởi nghĩa chống Pháp vùng Bãi Sậy, thuộc Hưng Yên cũ.

nay vẫn giả dạng đi vật, chu du khắp chốn thiên hạ để tuyển mộ những người tài, mạnh, nghĩa khí, kết làm anh em đồng sinh, đồng tử, xung vào đội nghĩa binh đánh giặc, cứu nước.

Từ hôm có tin ông Cẩn Ngũ về phá giải hội vật đền Đô, nhà cụ Cả Lãm ở thôn Đình Tràng ngày nào cũng đập diu ba bốn chục người khách lạ. Họ toàn là những tay đô lão luyện, anh tài của các sân vật nổi tiếng quanh vùng đến tụ hội, bàn bạc cách đối phó lại với ông Cẩn Ngũ.

Ai cũng biết người vào vật đầu tiên với ông Cẩn Ngũ nhất định phải là Quắm Đen rồi. Sức mạnh và tài đờm của Quắm Đen không còn phải bàn gì nữa. Mấy năm liền Quắm Đen vẫn chiếm giải nhất ở vùng này. Các đô đều vì nể. Quắm Đen to lớn và đen trùi trùi như con trâu mộng. Anh ta khỏe lắm. Gánh lúa của anh bao giờ cũng to, nhiều gấp đôi ba lần người khác. Anh có thể vật suốt ngày không biết mệt. Anh lại là học trò yêu của cụ Cả Lãm, được cụ truyền dạy cho nhiều thế đánh bí truyền và những đức tính cần thiết của một đô vật đàn anh khi giao đấu với những địch thủ lợi hại.

Thế nhưng, Quắm Đen thua ông Cẩn Ngũ thì ai sẽ vào « theo keo »⁽¹⁾ ? Cái khó của các đô vật vùng này là chỗ ấy.

Mấy gian nhà khách, mấy ngày đêm liền, lúc nào cũng nghe ồm ồm tiếng bàn cãi. Các tay đô vừa uống rượu vừa nói. Mặt người nào cũng đỏ phừng phừng. Người nào nom cũng to lớn, dữ tợn.

(1) Người này ngã, người khác vào vật-tiếp theo keo khác. Keo là lần.



Họ uống rượu bằng những cái bát sành lớn và nhắm với thịt lợn luộc cả con chặt rồi, bày tú hú trên những cái mâm gỗ chân cao, lót lá chuối. Họ điếm danh từng người, cân nhắc từng thế đánh, khen, chê từng cái sở trường, sở đoản của từng ông đồ trong mấy phủ huyện. Mấy hôm giờ bàn đi tỉnh lại vẫn chưa tìm ra ai là người khả dĩ có thể theo keo Quắm Đen địch lại với ông Cản Ngũ.

Ngày xưa, vật là một môn võ của dân tộc ta. Người đánh vật phải có tinh thần thượng võ. Thường ngày họ là những người lực điền, cày khỏe, gánh khỏe. Giêng hai, ngày rộng tháng dài, các làng vào đám, mở hội, họ là những tay đô dũng mãnh, tranh tài, thi sức với nhau trên xới. Nhưng, mỗi khi đất nước bị ngoại xâm, thì những tay đô vật cường tráng ấy trở thành những người lính đánh giặc, giữ nước trung thành và gan dạ.

Những tay đô ngồi cùng trên một chiếu rượu trong nhà cụ Cả Lắm hôm nay, thường năm họ vẫn là những tay đối thủ với nhau, một sống một mái cùng nhau trong một keo vật. Thậm chí, có người không nhìn mặt nhau nữa; có người ra xới chỉ tìm cách hạ nhau bằng những đòn hiểm, ác. Đã có những mối thù cha truyền con nối chỉ vì một keo vật. Thế nhưng, mỗi khi có đô tài xứ lạ đến, thì tất cả những đô trong cùng một vùng ấy trở thành một khối, cùng một bụng, chung lưng đấu cật tìm mọi cách hạ bằng được đối thủ, bảo toàn danh tiếng cho môn vật tỉnh mình.

Đó là cái tinh thần thượng võ của các đô vật trước kia.

Đối lại với ông Cản Ngũ lần này, những lúc bị quá, đã có người bàn đến nước cổ cùng là, nếu Quắm Đen bị ông Cản Ngũ đánh ngã thì tất cả các đô trong hàng tỉnh, mỗi anh một chiếc đòn gánh mẫu liền cứ thế xông

vào mà đánh. Đánh cho bản dân thiên hạ không thể xem thường đồ vật tỉnh Bắc được. Đánh cho ông Cản Ngũ phải kiêng mặt.

Cái ý xằng bậy ấy bị cụ Cả Lắm nghiêm khắc gạt bỏ đi ngay. Cụ bảo rằng : Ông Cản Ngũ không phải là người dễ đánh ! Mà gia dĩ ⁽¹⁾ có đánh được người ta, cũng không hay ho, đẹp đẽ gì cho các sản vật tỉnh mình.

Rồi cụ kể cho các ông đồ nghe chuyện ông Cản Ngũ đã từng nâng cả một cái cầu ngói ba gian để thị uy trước các đô tỉnh Đoàn định đánh lại ông. Lại một lần ông cùng quan Tán Bãi Sậy về một làng vùng biển gặp mấy cụ văn thân cũ, bàn việc quân cơ, quốc sách gì đấy. Lý trưởng làng ấy biết tin, đem hàng chục tuần tráng tay đao, tay gậy đến vây bắt. Bị đánh bất ngờ, ông Cản Ngũ vai công quan Tán, tay trật chiếc khăn lượt Bùng ⁽²⁾ vắn quần trên đầu xuống. Chỉ mấy chục vuông lượt Bùng ấy, ông tung hoành giữa đám tuần tráng như chỗ không người. Bao nhiêu đao gậy, thiết lĩnh, đinh ba... đều bị chiếc khăn lượt mềm mại của ông quần chặt lấy giật ra khỏi tay hết.

Dân làng tưởng cướp, hàng trăm người vác khi giới đồ ra. Ông Cản Ngũ đứng ngang nhiên giữa đường, hét lớn :

— Ta là Cản Ngũ đây ! Ta là nghĩa quân của quan Tán Bãi Sậy qua đây vì việc nước ! Không phải trộm cướp, dân làng hãy tránh sang hai bên cho ta đi !

Ông công ông Tán Thuật trên vai, đi đến đâu, dân làng rẽ ra đến đấy, mở lối.

Câu chuyện làm mọi người vừa hồ thẹn, vừa khâm phục. Chỉ có thằng Tý Trâu là thích. Từ hôm có các

(1) Hơn nữa.

(2) Thứ lượt tốt do làng Bùng dệt.

Ông đồ đến chơi, nó đã được nghe nhiều chuyện hay, chuyện lạ; nhưng chưa có chuyện nào làm nó hào hứng, thích thú như chuyện này. Một mình ông Cản Ngũ đánh tan cả đám tuần tráng bằng cái khăn lượt; lại chuyện dân làng rẽ lối cho thầy trò ông Cản Ngũ đi. Hào hùng, khí phách quá chừng!

Tý Trâu là con trai út cụ Cả Lắm. Mấy hôm nay, nhà đông khách, chàng ta được bố phân cho các việc lật vật, nước nôi, điều đóm. Suốt ngày chàng ta chỉ quanh quẩn trên nhà khách hóng chuyện.

Tuy chưa được tập luyện thực sự, nhưng xem các bác, các chú « tằm vật »⁽¹⁾ hằng ngày, Tý Trâu học được khối miếng. Tý Trâu vật rất giỏi, rất khỏe. Tất cả bọn chăn trâu đều bị nó vật ngã. Nó vật ngã cả bò, vật ngã cả trâu, làm gì không vật ngã ông Cản Ngũ! Nó nghĩ bụng, đến hôm này ra xơi không ai dám vào theo keo, nó sẽ vào vật ông Cản Ngũ cho mà xem. Phục thì phục, quí thì quí, nhưng lúc này ông Cản Ngũ là đối thủ tỉnh mình thì cũng phải vật ngã ông ấy một keo cái đã.

Riêng Quắm Đen từ nãy vẫn không nói gì. Anh ta ngồi lì lì ở một góc nhà, to chắc như cái cối đá đại. Quắm Đen lẳng lẳng uống từng bát rượu đầy, không thấy gắp miếng thịt nào. Anh ta uống suông. Với cái sức lực đương trai và lòng hiếu thắng của một tay đồ mới trời, chưa chịu thua một ai, anh ta yên trí sẽ đánh bại ông Cản Ngũ. Nghe các đồ bàn tán về ông Cản Ngũ nhiều quá, anh ta chỉ cười thầm trong bụng. Đến bây giờ anh ta mới đặt bát rượu, từ từ đứng dậy, nhìn khắp các đồ trong tỉnh một lượt, cất tiếng:

— Quắm Đen tôi xin nói một nhời. Nghĩa rằng Quắm Đen tôi còn đây, không dễ gì ông Cản Ngũ đã vật ngã ngay được. Xin các cụ và anh em hàng đồ trong tỉnh cứ yên lòng.

(1) Tập luyện vật.

Quắm Đen ngồi xuống, ngựa cồ uống một hơi, cạn một bát rượu đầy.

*
**

Tiếng trống vật nổi lên dồn dập. Người tứ xứ đổ về đông như nước chảy. Ai ai cũng náo nức muốn được xem mặt, xem tài ông Cản Ngũ. Người ta chen lấn nhau, quây kín quanh xới vật; nhiều người phải trèo lên những cây trôi, cây nhội gần đấy xem cho rõ.

Dưới mái tam quan đền, những vuông nhiều điều bay đồ rục. Các đồ trong tỉnh cỡi trần, đóng khố ngồi hai bên xới. Trên thềm cao, ông Cản Ngũ ngồi xếp bằng trên chiếc chiếu dậu trắng, cạp điều. Ông ngồi một mình một chiếu; người ông đỏ như đồng tុ, to lớn, lẫm liệt, nhác trông không khác gì tượng hai ông tướng Đá Rãi ở trong đền. Đầu ông buộc một vuông khăn màu xanh lục giữ tóc, mình trần, đóng khố bao khăn vắt.

Ông ngồi ung dung ăn trầu uống nước, nói chuyện với mấy ông đàn anh trong dân xã và các ông đồ sở tại.

Sau những keo vật thờ⁽¹⁾ mùa lộn thật đẹp mắt và sau những keo «khảo lèo» những đồ khố bẹ⁽²⁾, Quắm Đen bước ra xới, xốc lại mảnh khố nhiều xanh, tiến lên thềm tam quan đền, giơ bàn tay thô, vung vuốt dài lên mấy vuông nhiều giải nhất, miệng cười rất tươi.

Đó là dấu hiệu riêng của các đồ trước khi vào đấu. Dấu hiệu tỏ ra cho mọi người biết, giải này mình vào

(1) Vật làm lễ thánh, không lấy giải. Vật cho đẹp, cho vui đám.

(2) Khố thường, không có bao. Chỉ những đồ vật chưa nổi tiếng.



phá và sẽ thuộc về mình. Nó là dấu hiệu thách thức, quyết đánh.

Ông đồ già người sở tại, khăn chùng, áo dài ngồi cầm trịch, giờ cao chiếc dùi trống sơn son gõ mạnh xuống mặt trống ba tiếng thật danh, thật giòn tỏ ý nhận lời. Quắm Đen quay ra đứng giữa xới. Ngay lúc ấy, ông Cản Ngũ cũng từ trên thềm cao bước xuống. Tiếng reo hò bốn phía tức thì nổi lên ầm ầm.

Ngay nhịp trống đầu, Quắm Đen đã lẫn xả vào ông Cản Ngũ đánh ráo riết. Rõ ràng là anh muốn dùng cái sức lực đương trai của mình lấn lướt ông ta và muốn hạ ông ta rất nhanh bằng những thế đánh thật lắt léo hóc hiểm. Anh vờn tả, đánh hữu, dứ trên, đánh dưới, thoát biến, thoát hóa khôn lường.

Trái lại, ông Cản Ngũ thì xem ra lại có vẻ lơ ngơ, chậm chạp; dường như ông lúng túng trước những đòn đánh liên tiếp của Quắm Đen. Hai tay ông lúc nào cũng thấy dang rộng ra, dề sát xuống mặt đất, xoay xoay chống đỡ. Keo vạt xem chán ngắt. Cứ tưởng Cản Ngũ thì phải thế nào chứ, đánh chác thế kia... « Chẹp! » Chán quá. Ông Cản Ngũ bỗng bước hụt, mất đà chúi xuống. Quắm Đen đã như con cắt luồn qua hai cánh tay ông Cản Ngũ ôm lấy một bên chân ông, bốc lên.

Người xem bốn phía xung quanh reo ồ cả lên. Thôi thế là ông Cản Ngũ ngã rồi, nhất định ngã rồi. Có khỏe bằng voi thì cũng phải ngã.

Tiếng trống vật dồn lên, gấp rút, giục giã. Ông Cản Ngũ vẫn chưa ngã. Ông đứng như cây trồng giữa xới trước những cặp mắt kinh dị của người xem. Còn Quắm Đen thì đang loay hoay gò lưng lại, không sao bẻ nổi cái chân ông Cản Ngũ lên. Cái chân tựa như bằng cây cột sắt, chứ không phải là chân người nữa.

Ông Cản Ngũ vẫn đứng nghiêng mình nhìn Quắm Đen mồ hôi mồ kê nhễ nhại dưới chân. Lúc lâu, ông

mời thò tay xuống nắm lấy khố Quắm Đen nhắc bổng anh ta lên, coi nhẹ nhàng như ta giơ con ếch có buộc sợi rơm ngang bụng vậy.

Các đồ ngồi quanh xới đều lặng đi trước thần lực ghê gớm của ông Cẩn Ngũ. Thôi thế là Quắm Đen bại rồi. Keo vật bị đánh bại một cách nhục nhã, cay đắng quá chừng. Người ta đánh mình, coi không bằng đánh với một đứa trẻ con! Quắm Đen, một tay đồ tài mạnh vào bậc nhất trong hàng tỉnh mà còn bị đánh thua như vậy thì còn ai là người theo keo đánh nổi được với ông Cẩn Ngũ? Họ đều cắn chặt môi lại mà thở dài.

Buổi tối hôm ấy, trong mấy gian nhà khách nhà cụ Cả Lắm lại ồm ồm tiếng các đồ bàn cãi. Tiếng bàn cãi càng lúc càng xô xát, dữ tợn:

— Không thể để cho lão ấy làm nhục tỉnh mình được. Như thế là người ta khinh mình! Rõ ràng người ta cố ý làm nhục tỉnh mình. Không ai ngồi đây chịu được nữa. Ngày mai ra xới, tôi xin các ông mỗi người cứ đem theo một cái đòn gánh, thế thôi!

Trong cơn tức giận, họ uống rượu ừng ực như trâu uống nước lã. Càng uống càng hăng. Cái ý muốn đánh ông Cẩn Ngũ xem ra được nhiều người tán thưởng.

Một ông đồ già móm mém đứng lên, xin nói. Ông lão nói nhỏ nhẹ, dè dặt như một ông quan viên đứng nói giữa ngày hội làng.

— Thưa... có đồng anh em các đồ hàng tỉnh, tôi xin có một đôi nhời...

Ông lão ngừng lại, đằng hắng một tiếng.

— Ông Cẩn Ngũ tuy thị là tay đồ kỳ tài thật. Nhưng tài là tài ở đâu kia, ở ta đây không phải là không có người đánh được ông ấy. Nhất định là đánh được ạ. Tôi xin cam đoan với các chư vị hàng đồ ta như thế.

Ông lão tùm tùm, móm mém liếc nhìn mọi người.
Cánh đô trẻ sốt ruột giục ầm ầm:

— Ai? Nhưng mà ai mới được chứ!

— Ai thì cụ cứ nói toạc móng heo ra! Tôi xin hỏi:
Ai đánh nổi ông Cản Ngũ nào?

Ông cụ đô móm hể hả đưa một bàn tay ra chặn
người vừa nói:

— Ấy, ấy... Thông thả, cứ để thông thả cái đã nào...
Việc này tuy thì cũng dễ thôi, nhưng lại rất ư là khó
khăn cơ đấy...

Một tay đô nóng nẩy đứng phắt lên, gạt đi:

— Thôi, chúng tôi biết rồi. Đánh ngã ông Cản Ngũ
tỉnh này phi tay cụ Cả Lắm ra, còn ai vào đây nữa!

— Đứng! Đứng! Ngoài cụ Cả Lắm ra không còn ai
đánh nổi ông Cản Ngũ! Chúng tôi đã nghĩ ngay từ hôm
có tin ông Cản Ngũ về phá giải rồi kia. Nhưng thực tình
chúng tôi cũng ngại, không biết cụ Cả có nhận lời
không?

Cụ Cả Lắm tùm tùm cười, lắc đầu nói nước đôi với
mọi người:

— Tôi bây giờ như con trâu đã về già rồi, biết rằng
gân cốt có còn được như trước nữa không?

Nói vậy nhưng cụ Cả Lắm cũng đã nghĩ như mọi
người. Trong hàng tỉnh, ngoài cụ ra, không còn ai có
thể địch lại với ông Cản Ngũ được. Keo vật đánh ngã
Quắm Đen khi chiều làm cụ càng thấy rõ điều ấy.

Cụ Cả Lắm trước kia vốn là một tay đô mà các đô
thời ấy đều gọi là ông trạng vật. Cụ đã từng đánh
ngã hàng loạt các ông đô được xếp vào hàng đô
ngự. Cụ có những ngón bí truyền như « tiện xương »,
« rút gáy », « chặt chân voi » v. v... là những miếng vật
đến con cháu trong nhà, cụ cũng không muốn truyền
lại, sợ tổn âm đức về sau. Tuy đã hơn mười năm không
ra xới, tiếng tăm cụ vẫn lẫy lừng, các đô trong tỉnh đều

kính nề, coi cụ như bậc thầy. Keo vật cuối cùng trong đời, cụ đánh ngã một ông đồ già. Ông lão cũng là một tay đồ tài mạnh lầy lừng một thời, chỉ vì thanh danh của sân vật mình mà phải ra xới.

Đánh ngã ông đồ già keo vật ấy, về nhà không hiểu sao cụ Cả Lắm thấy trong lòng áy náy không yên, vừa thương thương, vừa tội tội. Từ đấy cụ không ra xới vật nữa. Nhưng lúc này, cái cảnh ngộ của cụ có khác gì cảnh người đồ già cụ đánh ngã trước kia? Quắm Đen, anh học trò yêu của cụ, đã bị ông Cản Ngũ đánh ngã rồi. Cụ không ra xới thì tai tiếng; còn hàng huyện, hàng tỉnh. Mà ra xới thì... «lưỡng hồ tương tranh». Hai con hồ dữ tranh tài, một sống một mái...

Vả nữa, ông Cản Ngũ vốn là một ông tướng nghĩa binh dưới cờ quan Tán, mượn danh đi vật để thu phục nhân tâm, lo toan việc nước. Đối với một người như thế, sự thắng bại, mất còn trong một keo vật, phỏng có nên chằng?

Đêm ấy khách khứa trong nhà ngủ yên đã lâu, cụ Cả Lắm vẫn chắp hai tay sau lưng, đi lại một mình băn khoăn nghĩ ngợi dưới bóng trăng. Keo vật ông Cản Ngũ đánh ngã Quắm Đen vẫn không thể sao xóa khỏi được trong ý nghĩ của ông cụ. Nó là một keo vật lạ lắm, không thể coi là một keo vật bình thường được. Tư cách người đồ vật đàn anh như ông Cản Ngũ, sao có thể nỡ đánh ngã một anh đồ mới trỗi như Quắm Đen một cách tầm thường, bĩ thử như thế được. Nó là cách muốn làm nhục nhau!

Không, trong ý từ keo vật này [tất có điều gì bí ẩn đây. Ông Cản Ngũ về tỉnh này, nhất định không lạ gì cụ Cả Lắm. Keo vật này là keo vật khiêu khích đây. Keo vật thách thức, keo vật gọi Cả Lắm ra xới thì tài đây.



Đã là một đồ vật, không ai có thể từ chối sự thách thức như vậy được. Trong người cụ Cả Lắm lại rạo rực bầu máu nóng của một ông đồ tài ba và dày dặn, lọc lõi. Một ông đồ đã ra đến xối chỉ có quạt ngã địch thủ.

Mặt trăng đã ngả chênh chếch về phía tây, ông cụ Cả Lắm lẳng lặng đi ra vườn sau, thử lại gân sức. Cụ tiến lại bên bụi chuối, giơ một bàn tay lên chặt liền mấy cái; những cây chuối, bị tiện đôi ra, đổ rạp xuống. Ông lão đứng tần ngần ngắm những cây chuối gãy một lúc, rồi lững thững đi lại phía những chiếc cối đá đại thùng tròn, vẫn dùng làm cối đập lúa để ở góc vườn. Ông lão xỏ vào mỗi bên tay một cái cối đá, thông thả đi quanh vườn cây. Ông lão đi như thế đủ ba vòng, rồi ung dung trở vào nhà đi nghỉ.

Nhưng, ông cụ Cả Lắm vừa đi khỏi thì, từ trong một bụi cây tối, Tý Trâu đã chạy vút ra. Nó cũng chạy đến bên một bụi chuối, cũng giơ tay hăm hờ chặt liền một lúc hàng chục cây chuối đổ xuống. Nó cũng xỏ cối đá vào hai cánh tay, mắt môi mắt lợi, cắm cổ chạy quanh vườn hàng chục lượt.

Từ lúc Quắm Đen bị ông Cản Ngũ đánh ngã, Tý Trâu cũng bồn chồn không yên. Nó cũng thấy uất ức, xấu hổ và lo lắng cho sản vật của vùng mình.

Đêm ấy cụ cậu lục súc không sao ngủ được. Cứ chớp mắt đi, đã thấy vật nhau với ông Cản Ngũ...



Hôm nay là ngày giã đám rồi. Sau Quắm Đen vẫn chưa có người nào vào vật với ông Cản Ngũ. Chỉ còn từ giờ đến chiều là các sản vật tỉnh Bắc mất giải. Dưới mái tam quan, các bò lão, các ông quan viên, quan đám,



các ông đồ sở tại, chạy vào, chạy ra thờ thần. Hội đám
nhật thềch. Trống vật thập thùng rời rạc, cầm chừng.
Thôi, giải vật năm nay cầm chắc về tay người ngoài rời.

Ông đồ già cầm trịch đã đứng lên sửa soạn đánh một
hồi ba tiếng trống hạ giải thi, một ông già từ ngoài xới,
rẽ đám đông bước vào.

Cụ Cả Lắm! Cả xới vạt cùng reo lên. Các ông quan đám, quan viên, các ông chức dịch trong xã đều đứng cả dậy. Đứng là keo vạt mà tất cả mọi người đang chờ đợi.

Cụ Cả Lắm hôm nay nom oai phong, lẫm liệt như một lão tướng sắp ra trận. Ông cụ đứng giữa xới, râu tóc bạc phơ, mình trần, đóng một cái khố bao nhồi trấu bằng vóc vàng, xung quang vắt hai tấm nhiễu xanh và nhiễu đỏ lòa xòa đến gối. Cả người ông lão chắc nịch, xù xì, gân guốc như một gốc đa cổ thụ.

Lên đài xong, hai ông đô giả vào « bá tay tư »⁽¹⁾. Chỉ mới vào « bá tay tư » thôi, cả xới bỗng đều như ngọt thở trước cuộc giao tranh sắp tới.

Biết rằng gặp tay đối thủ lợi hại, ông Cẩn Ngũ đánh rất dè dặt. Hai ông đô vừa đánh vừa thăm dò ý tứ của nhau. Họ không bỏ sót ở nhau từng cử động nhỏ nào. Họ đề phòng nhau từng cái liếc mắt, cái rung mình...

Tiếng trống vạt bỗng dồn lên, càng lúc càng dồn lên mạnh mẽ. Keo vạt đang tư thế thăm dò, dè dặt bỗng chuyển sang những thế đánh quyết liệt. Dồn lên, du xuống, quay tít quanh xới. Thực ra đấy vẫn chỉ là đánh đề thăm dò. Chưa bên nào dám đánh đến hết miếng đánh của mình, vừa đánh vừa giữ thế thủ.

Cụ Cả Lắm quả là một tay đô lão luyện, dày dặn. Bao nhiêu đòn ông Cẩn Ngũ đánh sang, ông cụ đều đỡ gạt, tránh né, gỡ thoát một cách hết sức nhẹ nhàng. Cụ vẫn chưa đánh trả ông Cẩn Ngũ một đòn nào. Đột nhiên, cụ Cả Lắm bỗng chao người đi, khuyu một bên gối xuống, cả người cụ như một con thoi lao vút qua nách ông Cẩn Ngũ gánh lên. Nhưng, ông Cẩn Ngũ đã

(1) Một tay vít gáy, tay kia nắm cánh hoặc bá vai. Trước khi đánh, các đô đều vào bá tay tư đề dò xét sức lực nhau.

kịp lùi lại một bước, thót người lại, vòng hai cánh tay to khỏe như hai con trăn đất, khóa chặt lấy gáy, lấy lưng ông cụ Cả Lắm, lắc mạnh...

Keo vật đã đến lúc hư, thực khôn lường. Cả hai ông đồ đều trở hết tài nghề ra để hạ nhau. Bốn bề chỉ nghe tiếng trống dồn dập, tiếng chân hai ông đồ tranh tài đổ thành thạch trên mặt xới. Hai ông đồ cứ thế xoắn chặt lấy nhau, quăn nhau, xoay như chong chóng. Cả xới ngồi xem đều lặng đi trước một cuộc tranh tài ghê gớm từ xưa chưa từng thấy.

Bỗng có một người nào hét lên:

— Ông Cẩn Ngũ bị rồi!

Cả xới vật tức thì xao động, nhốn nháo.

Ông Cẩn Ngũ đã bị nắm đầu ngón tay cứng như nắm cái vuốt sắt của cụ Cả Lắm quặp chặt lấy xương quai xanh.

Đó là một miếng vật bí truyền. Khi mà cụ Cả Lắm đã hạ đến miếng « móc quai xanh » ấy thì kẻ địch chỉ: một là chịu thua, hai là gãy quai xanh mà chết. Miếng vật các đô mới chỉ được nghe cụ nói lúc vui chuyện, chưa được xem cụ đánh bao giờ.

Toàn thân ông Cẩn Ngũ đã run lên bần bật. Mặt ông lúc đỏ tía lên, lúc lại tái nhợt đi, đôi chân mềm oặt. Lúc này, hai con mắt cụ Cả Lắm sáng quắc như hai ngọn lửa chiếu thẳng vào mặt ông Cẩn Ngũ. Cụ đẩy lùi ông ra xa, cụ kéo xích ông lại gần, cụ thông thả dắt ông đi từng bước đều quanh xới. Ông Cẩn Ngũ hoàn toàn lệ thuộc vào sự điều khiển theo ý muốn của cụ Cả Lắm.

Cả xới tưởng chừng như không ai dám thử mạnh nữa. Ai cũng thấy rõ nếu ông Cẩn Ngũ cưỡng lại sẽ bị gãy xương ngay.

Chỉ có các tay đô trong tỉnh xem ra người nào cũng vui sướng. Mặt mũi người nào cũng rạng rỡ, phớn phở

hắn lên. Ông cụ đồ móm không ăn được trầu, nhưng cũng mang sẵn một phong từ nhà, lúc này mới mở ra, đưa truyền mời mỗi ông đồ một miếng. Ông lão tùm tùm, móm mém, nói nhỏ với mấy ông đồ ngồi bên cạnh:

— Cụ Cả nhà mình, tuy thị cũng là tay thâm nho đáo để. Hôm trước ông Cẩn Ngũ xách Quắm Đen như xách con nhái thì, hôm nay ông cụ dắt ông Cẩn Ngũ khác gì xỏ sọc dắt con trâu... Đồ vật tỉnh Bắc mình chứ có phải...

Chợt thoáng vừa có cái gì khác lạ xảy ra. Có những tiếng reo hò và, tiếng dùi đập vào tang trống các các... Cái gì lạnh toát vừa chạy suốt sống lưng ông lão đồ già móm mém.

Ông Cẩn Ngũ vừa ngã đồ người xuống ngực cụ Cả Lãm. Và, như một tia chớp, ông đã thoát khỏi năm đầu ngón tay ghê gớm của cụ Cả Lãm, xuất kỳ bất ý «sang sườn» đánh một miếng «gồng vai» dội lên.

Ông lão đồ móm không còn kịp nói hết câu nữa. Không còn tin ở mắt, ở tai mình nữa. Keo vật đã chuyển bại thành thắng như ở trong một cơn mê.

Cụ Cả Lãm lão đảo bước ra khỏi xới. Mấy tay đồ đàn em vội vã chạy theo. Không ai nói được một lời nào. Keo vật cụ Cả Lãm thua đau quá. Cầm bát nước bà hàng đưa cho mà ông lão không thể sao nuốt đi được. Nó cũng giống như keo vật cụ đã đánh ngã người ta cách đây mười mấy năm về trước. Giống quá! Giống quá!... Ông cụ lắc đầu thở dài sườn sượt.

Trời đã xế chiều. Tiếng trống vật nghe vẫn còn rộn rã. Quái lạ, còn ai vào đánh với ông Cẩn Ngũ nữa nhỉ? Một tay đồ từ xa hấp tấp chạy lại. Anh ta vừa thở vừa nói:

— Thưa cụ, thằng Tý Trâu...

Cụ Cả Lắm đặt vọi bát nước xuống chõng, hỏi lại:

— Sao? Thắng Tý Trâu làm sao, bác?

— Thưa cụ... Thắng Tý Trâu đang vật vọi ông Cản Ngũ.

— Chết thôi! Con cái nhà, ra xơi mau lên thôi bác!

Quên cả nỗi buồn bực, uất ức, cụ Cả Lắm lật đặt chạy theo anh đồ vật ra xơi.

Trên xơi vật, Tý Trâu đang giao đấu vọi ông Cản Ngũ. Nó đánh rất hăng. Đúng là con nhà nòi, có tài, có sức và rất gan dạ. Nó bám riết lấy ông Cản Ngũ đánh liên tiếp hết miếng này qua miếng khác. Nhìn miếng nó đánh hóc hiểm, đến các ông đồ ngồi xem bên ngoài cũng lấy làm lạ. Ông Cản Ngũ chỉ lùi, tránh, đỡ, gạt, ông không có ý đánh ngã thắng bé.

Từ lúc biết Tý Trâu là con trai út cụ Cả Lắm và, đánh vọi nó vài nhịp trống, ông Cản ngũ bỗng yêu quý thắng bé lạ lùng. Trong đời đồ vật, ông chưa thấy tay đồ nào quyết đánh bại địch thủ dũng mãnh đến như thế. Có lúc ông đã thử bóp gân, xương cho tái người đi, nhưng vừa buông ra, nó đã lăn xả vào đánh liên. Có lúc ông đánh dồn dập năm, bảy miếng liên; nó vẫn tỉnh táo chống lại không hề nao núng. Càng đánh, ông càng thấy yêu, ông có ý muốn thu phục thắng bé.

Cụ Cả Lắm đứng ngoài theo dõi keo vật, ông lão thấy rõ hết cái ý ấy của ông Cản Ngũ. Nước mắt ông lão bỗng trào ra, cảm kích vô cùng. Ngay giữa keo vật đang đánh dở, ông lão xông vào giữa xơi xin cho được ngừng lại và bắt Tý Trâu nhận ông Cản Ngũ làm thầy học. Ông Cản Ngũ sung sướng nắm chặt lấy tay ông đồ già, nhận lời.

★
★★

Đêm ấy, trong nhà cụ Cả Lãm vẫn đông đủ khắp mặt các tay đồ trong tỉnh. Bình thường những lần mất giải về tay người, và sau những keo vật như Quắm Đen, cụ Cả Lãm bị đánh ngã, thế nào cũng xảy ra những cuộc xô xát. Có khi đến đổ máu. Nếu không xông vào giữa xới đánh nhau thì cũng tìm cách đón đường, chặn lối không cho đối thủ của mình về. Cái cảnh thua đau như chiều nay, ai còn mặt mũi, lòng dạ nào mà hội họp, mà ăn uống!

Thế nhưng cụ Cả Lãm đã có lời mời. Hôm nay ông Cản Ngũ ở lại chơi nhà cụ, ý cụ muốn có mặt đông đủ anh em hàng đồ trong tỉnh. Họ nể lòng quá, phải ở lại. Những người đồ vật to lớn, ngang tàng nhưng lại rất biết phục thiện các bậc đàn anh; và nữa, đối với một ông đồ tài mạnh, lầy lừng như ông Cản Ngũ, trên xới vật họ coi là đối thủ, là thù địch, thực ra trong lòng họ vẫn rất lấy làm hâm mộ.

Trong ánh sáng của những ngọn đuốc nhựa trám cháy rùng rục cắm quanh nhà, các ông đồ ăn uống, nói năng từ tốn, chậm rãi. Hôm nay, nom họ rất hiền, chất phác, thuần hậu như những ông thợ cày.

Rượu được vài tuần, ông Cản Ngũ chấp hai tay vào nhau, từ từ đứng lên. Ông hướng ra bốn phía các ông đồ ngồi quanh, ngập ngừng lên tiếng:

— Thưa... các bạn hàng đồ... tôi xin có vài lời...

Tất cả mọi người đều ngừng đĩa, hướng về phía ông Cản Ngũ.

— Tôi đi vật cho đến nay, kể như gần hết một đời người rồi. Đông, Nam, Đoài, Bắc, không thiếu đâu tôi không có mặt. Gần hết đời người rồi tôi mới thấy được buổi hôm nay. Thật là một sự hạnh ngộ qui hóa vô cùng...



Ông Cẩn Ngũ mím chặt môi lại, cúi đầu xuống. Đôi vai to lớn của ông rung lên. Lúc lâu ông mới lại ngừng lên nói tiếp :

— Các bạn hàng đồ ta ở đây không những đã không coi tôi như thù địch, mà còn dãi tôi vào hàng khách quý, thân thiết như một người đồ cùng trong một sản vật mình. Điều ấy thật là hiếm có. Điều ấy khiến tôi phải bực bạch trước các bạn hàng đồ tỉnh nhà về keo vật hôm nay.

Ông ngừng lại, nhìn vào cụ Cả Lắm rất lâu.

— Keo vật tôi với cụ giao đấu lúc ban chiều thật khó hiểu quá. Tôi không bao giờ dám nghĩ rằng mình có thể thoát khỏi được nắm ngón tay cứng như thép ấy của cụ. Lúc ở ngoài xới, còn đang say đấu, thực tình tôi chưa thấy được điều ấy. Về đây, càng nghĩ tôi càng lấy làm lạ. Một ông đồ dày dặn, lỗi lạc như cụ, không khi nào để tôi thoát khỏi miếng vật hằm nghèo ấy một cách dễ dàng quá như thế được... Đúng là cụ tha tôi keo vật ấy. Đúng là cụ không muốn đánh tôi gãy xương, không muốn tôi thành một người tàn phế. Đã được coi như người thân trong nhà, trước có đồng anh em hàng đồ hôm nay, tôi muốn hỏi cụ cho rõ điều ấy...

Tất cả các mâm rượu đều xôn xao cả lên. Không ai ngờ keo vật lại là như thế. Người ta ngạc nhiên, khó hiểu. Vì sao ông cụ lại không đánh ông Cẩn Ngũ nhỉ? Có đúng thật là cụ Cả Lắm đã tha cho ông Cẩn Ngũ không?

Cụ Cả Lắm vẫn ngồi im trước mâm rượu. Những lời ông Cẩn Ngũ nói đúng vào ruột gan ông lão. Đúng là keo vật đến lúc cụ phải đánh đến miếng « móc quai xanh » thì ông cụ có phân vân, suy nghĩ. Người đồ vật



khi phải đánh đến những miếng hiềm độc đã là hạ sách rồi. Đây là nước cùng của một anh tầm thường, xấu chơi. Huống chi, ông Cản Ngũ tiếng là đi vật, nhưng ông là một ông tướng nghĩa quân của quan Tán, có nên vì một keo vật mà làm hại một người hầy lâu vì dân, vì nước được không? Chính lúc cụ Cả Lắm còn đang phân vân như thế, thì chợt đã thấy mình bị ông Cản Ngũ đánh ngã rồi.

Lúc sau, cụ Cả Lắm mới đứng lên từ tạ. Ông lão có vẻ miễn cưỡng mà phải nói:

— Keo vật được, thua đã định ở ngoài xới rồi. Đứng ra cũng chả nên nhắc lại làm gì. Nhưng ông bác tôi đã hỏi, thì tôi phải xin thưa...

Ông lão ngáp ngừng một lúc, rồi tiếp:

— Tôi cứ nghĩ rằng, đã là người đồ vật mình, dù ở đâu, ở xứ Đông hay ở xứ Đoài, xứ Nam hay xứ Bắc, ở đâu cũng là người dân Việt ta cả. Cùng là máu đỏ da vàng với nhau; trong cái buổi còn đang nước mất nhà tan này, có nên vì hơn, thua một keo vật mà đánh một người nghĩa khí, một người vì dân, vì nước như ông bác đây thành một người tàn phế, bỏ đi được không? Được như vậy, có thể gọi là được, được không?...

Tất cả mọi người đều ngồi lặng đi. Có một cái gì to lớn, thiêng liêng lắm đang choán lấy hồn những ông đồ vật.

Quắm Đen ngồi dưới một ngọn đuốc đang cháy rừng rực, cúi gằm mặt xuống. Từ hôm Quắm Đen bị ông Cản Ngũ đánh ngã, không thấy anh ta hé răng nói một lời nào. Anh ta vẫn ngẫm nuôi cái ý phục thù. Lúc này nghe những lời cụ Cả Lắm nói, anh ta bỗng thấy xấu hổ...

Ngay đêm ấy, Quắm Đen đến gặp cụ Cả Lắm, xin cụ nói cho anh được cùng Tý Trâu theo ông Cản Ngũ.

Mấy hôm sau, Tý Trâu, Quắm Đen theo ông Cản Ngũ xuôi về vùng Văn Giang, Gia Bình. Cự Cản Lắm tiễn chân đến tận bến Sãi. Ông lão đứng trên bờ nhìn theo mấy thầy trò ông Cản Ngũ qua sông một lúc rồi mới quay về. Từ đấy cũng không thấy cụ nói với ai rằng họ đi đâu.

Mãi mấy năm về sau mới có người nghe tin Tý Trâu và Quắm Đen ở trong đội nghĩa quân của ông Tán Thuật đánh Tây, nhiều mưu mẹo và gan dạ lắm.

TÓM TẮT NỘI DUNG

Tin ông Cản Ngũ về dự hội vật đền Đò năm ấy gây xôn xao cả xứ Bắc. Suốt mấy ngày liền, nhà cụ Cả Lãm chật ních những dò vật anh tài quanh vùng đến tụ hội. Họ bàn cách đối phó... và cử người ra đối địch. Đó là Quắm Đen, một tay dò nổi tiếng, học trò yêu của cụ Cả Lãm.

Nhưng ngay từ lúc đầu, Quắm Đen đã bị ông Cản Ngũ hạ. Vì danh dự của sản vật mình, của cả tỉnh mình bị xúc phạm, cụ Cả Lãm phải vào theo keo...

Nhưng cụ Cả Lãm cũng bị thua nốt.

Cụ Cả Lãm lão đảo bước ra khỏi sới, đang ngồi nghỉ uống nước bỗng thấy trống vật lại nổi lên. Thì ra Tý Trâu, con út của cụ, vì tức khí, đã hung hăng vào vật với ông Cản Ngũ. Trước thái độ nhún nhường của đối thủ, đối với con mình, Cụ Cả Lãm nhảy vào giữa sới bắt Tý Trâu phải nhận ông Cản Ngũ làm thầy học.

Hội vật tan. Ông Cản Ngũ ra đi. Nhưng ông ra đi không chỉ có một mình. Theo sau ông còn có Tý Trâu và Quắm Đen. Hai người đã được ông Cản Ngũ thuyết phục đi theo ông Tán Thuật khỏi nghề đánh Tây.

Giá: 3,00đ

3014